

**DANH SÁCH HỌC SINH KHÓA 17T4, 18T4, 19T4 CHƯA HOÀN TẤT ĐÓNG HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	17000607	Mai Hồ Hải	Đăng	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
2	17003119	Trần Thành	Đạt	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
3	17000261	Trần Đức Bảo	Duy	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
4	17000670	Trương Trần Anh	Duy	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
5	17002666	Nguyễn Hùng Gia	Hào	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
6	17000495	Nguyễn Trần Duy	Khang	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
7	17001723	Trần Tấn	Lực	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
8	17000535	Nguyễn Xuân	Nam	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
9	17000745	Lê Thanh	Nhân	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
10	17004503	Mai Đỗ Thành	Nhân	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
11	17002378	Trần Huỳnh Tấn	Phát	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
12	17003971	Phạm Minh	Phúc	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
13	17000054	Nguyễn Hoàng Bảo	Quân	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
14	17000592	Nguyễn Hoàn Minh	Tâm	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
15	17002549	Phan Duy	Thức	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
16	17000555	Phạm Quốc	Trọng	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
17	17000902	Trần Nguyễn Thanh	Trọng	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	
18	17000373	Từ Chấn	Vinh	17T4-CMT1	4,674,000	140,000	4,814,000	